HĐTL VN30 – XU HƯỚNG HỒI PHỤC ĐƯỢC NỐI DÀI?

BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY

THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1808	16/08/2018	14	938.2	1.76
VN30F1809	20/09/2018	49	935.4	9.83
VN30F1812	20/12/2018	140	937	22.06
VN30F1903	21/03/2019	231	943	30.09

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN

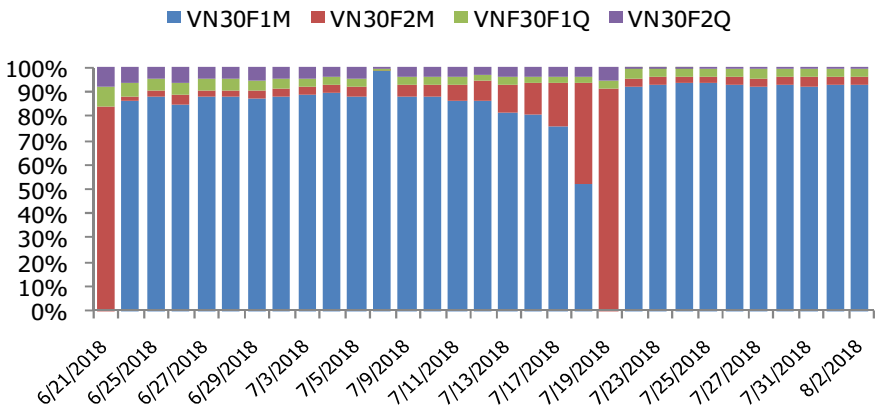

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch diễn ra với kịch bản hết sức kịch tính. Mặc dù phần lớn thời gian thị trường giảm mạnh theo xu hướng các thị trường trong khu vực, tuy nhiên lực cầu bắt đáy tăng mạnh trong khoảng 30 phút cuối phiên đã giúp các chỉ số đảo chiều tăng điểm. Đóng cửa phiên giao dịch, VN-Index tăng 0,78 điểm (+0,08%) lên 953,55 điểm; HNX-Index tăng 0,09 điểm (+0,09%) lên 105,65 điểm. Thanh khoản thị trường sụt giảm nhẹ so với với phiên hôm qua khi tổng khối lượng giao dịch đạt 253 triệu cổ phiếu, trị giá 4.900 tỷ đồng. Khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng khoảng 150 tỷ đồng trên toàn thị trường.
- Nhịp nhúng sâu xuống ngưỡng hỗ trợ 923-924 điểm của VN30-Index tiếp tục mang lại ưu thế cho các vị thế bán trong phiên sáng. Tuy vậy, Basis của F1808 được hiệu chỉnh khi VN30-Index tiến về ngưỡng 923-924 điểm, là một tín hiệu dẫn dắt khả năng tạo đáy của VN30-Index tại vùng hỗ trợ mạnh này. Tình hình thị trường sau đó phản ánh kỳ vọng cực tốt của thị trường phái sinh khi các hợp đồng hồi phục mạnh mang lại thành quả lớn cho bên Long. Nếu tính từ mức thấp nhất trong phiên thì F1808 còn tăng trưởng mạnh hơn nhiều so với mức hồi phục trên thị trường cơ sở. Như vậy, với sự hồi phục tốt của VN30-Index tại ngưỡng 923-924 điểm cùng sự chuyển đổi mạnh của basis VN30F1808 sang trạng thái mở rộng (+0,34 điểm), các vị thế Long có thể tiếp tục chiếm ưu thế trong phiên cuối tuần. Việc thực hiện Long đuổi không được khuyến khích khi rủi ro giảm điểm của VN30-Index vẫn duy trì ở mức cao.
- Về mặt kỹ thuật, lực cầu gia tăng về cuối phiên giúp VN30-Index tránh được phiên giảm sâu, chỉ số giữ được mốc 930 điểm. Khối lượng duy trì ổn định quanh bình quân 20 phiên cho thấy sự tích cực của dòng tiền. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong những phiên tới S1:935 điểm, S2:928 điểm và S3:923 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:941 điểm, R2:946 điểm và R3:950 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Các vị thế Long xem xét chốt lời trong vùng kỳ vọng 941-946 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 935 điểm. Vị thế Short mở ra khi VN30 kiểm nghiệm không thành công vùng kháng cự mạnh 946-950 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 920-930 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 952 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Vị thế Long tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 950-960 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 928 điểm.
Chiến lược giao dịch Spread	Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN

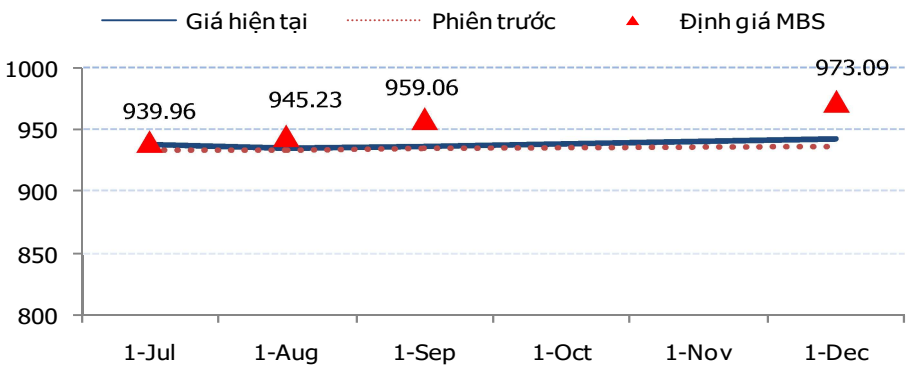

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/ - Chỉ số	KLGD	%+/ - KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/ - OI
VN30F1808	938.2	0.45	98,563	0.89	16983	0.15
VN30F1809	935.4	0.20	302	25.83	581	-1.36
VN30F1812	937	0.27	98	63.33	618	0.00
VN30F1903	943	0.65	70	- 2.78	77	-14.44
Tổng			99,033	- 5.81	18,259	0.02

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1808

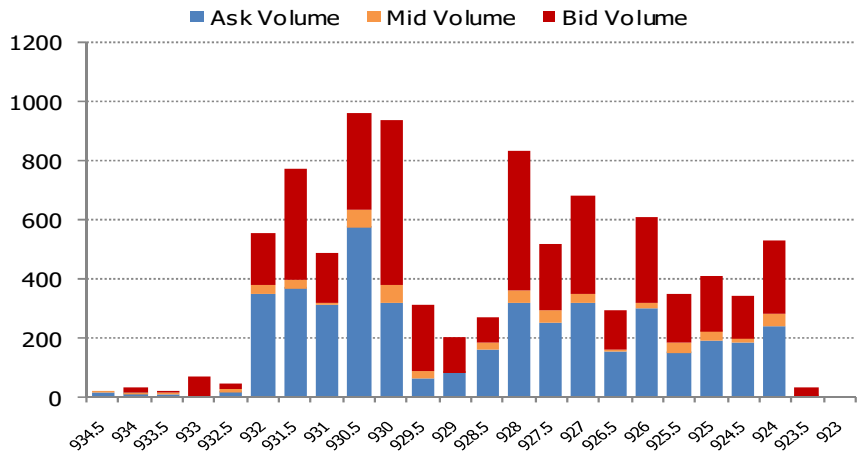

NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Phái sinh phiên hôm nay tiếp tục diễn biến đồng pha với cơ sở. Đóng cửa, hợp đồng tháng 8 tăng 0,45% lên 938,2 điểm, bám rất sát với chỉ số VN30 khi mức chênh basis hiện chỉ là 0,34 điểm. Hợp đồng VN30F1809 giảm 0,2% đạt 935,4 điểm, hiện đang thấp hơn chỉ số cơ sở 2,46 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1812 và VN30F1903 lần lượt tăng 0,16% và 0,64% lên mức 937 và 943 điểm. Theo đó mức basis của hai hợp đồng này đạt -0,86 và 5,41 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường phiên hôm nay giảm tăng nhẹ gần 1% so với phiên trước đạt 99.033 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó KLGD hợp đồng tháng 8 đạt 98.563 hợp đồng, tăng 0,89%. Giá trị giao dịch toàn thị trường đạt 9.198,79 tỷ đồng, giảm 0,05% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1808 là 939,96 điểm (cao hơn 1,76 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1809 là 945,23 điểm (+9,83 điểm), VN30F1812 là 959,06 điểm (+22,06 điểm) và VN30F1903 là 973,09 điểm (+30,09 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

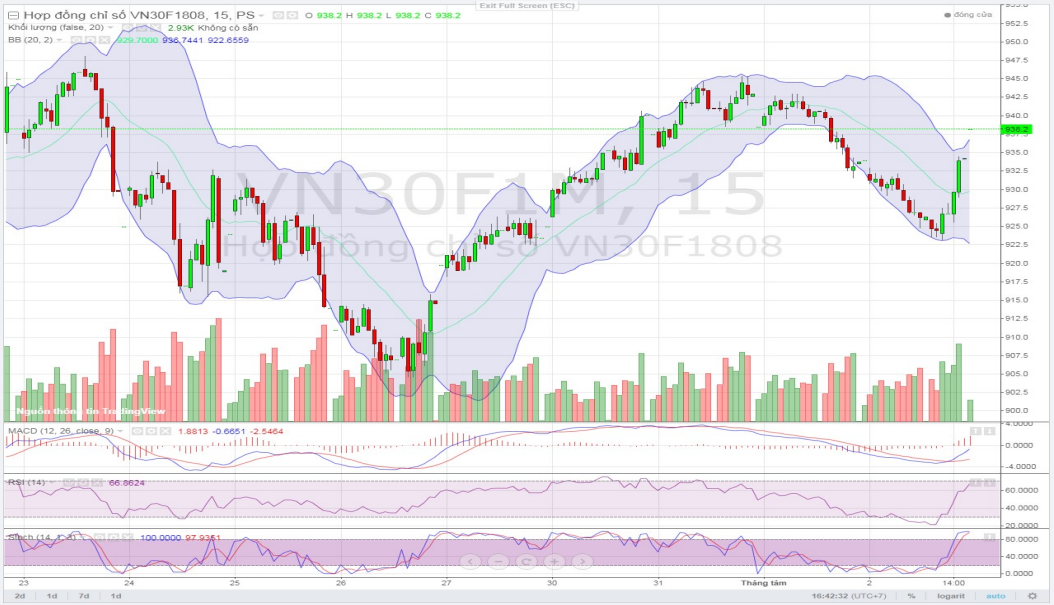

DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/ giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F1809 - VN30F1808	-2.8	-0.5	-2.3	-1	-1.8
VN30F1812 - VN30F1808	-1.2	1.5	-2.7	-0.04	-1.16
VN30F1812 - VN30F1809	1.6	2	-0.4	0.96	0.64
VN30F1903 - VN30F1808	4.8	3	1.8	1.24	3.56
VN30F1903 - VN30F1809	7.6	3.5	4.1	2.24	5.36
VN30F1903 - VN30F1812	6	1.5	4.5	1.28	4.72

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)

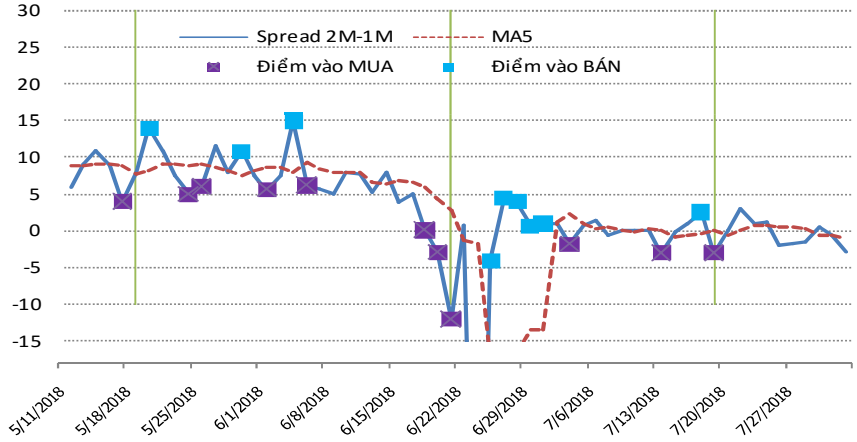

CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5

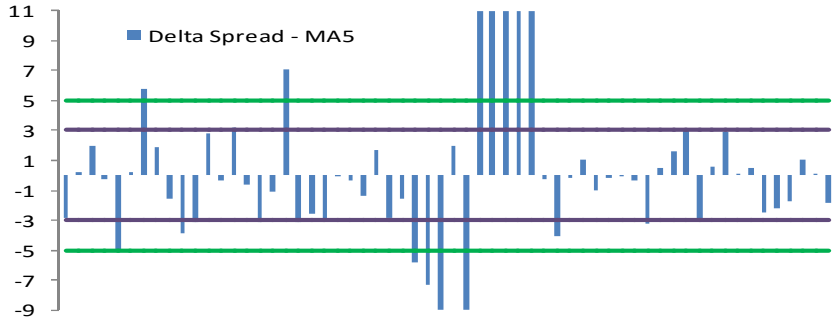

NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Với những diễn biến bất ngờ vào cuối phiên giao dịch hôm nay đã khiến mức chênh lệch các hợp đồng biến động mạnh hơn tương đối so với phiên giao dịch trước, cụ thể spread hợp đồng (VN30F1809 – VN30F1808) giảm 2,3 điểm xuống mức mức -2,8 điểm. Đối với những nhà đầu tư đặt mục tiêu lợi nhuận nhỏ, có thể xem xét mở vị thế Long Spread đối với hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất, khi mức chênh lệch còn duy trì ở mức giá trị này trong đầu phiên giao dịch tới. Kỳ vọng chốt lời khi Spread hai hợp đồng tăng lên 0 hoặc lớn hơn 0 điểm.
- Tuy nhiên, về cơ bản trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

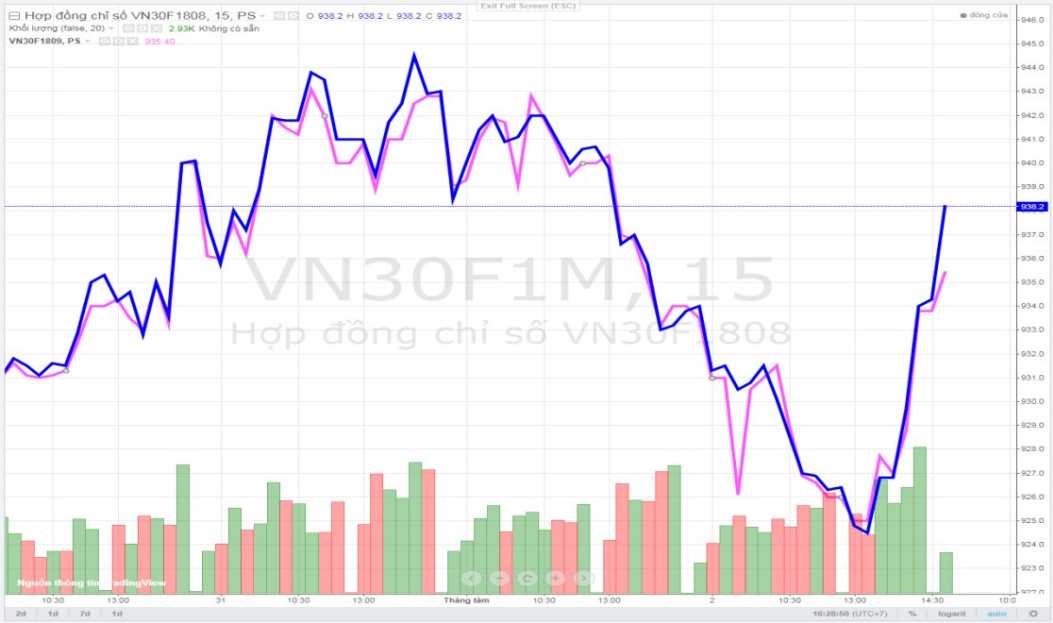

MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX

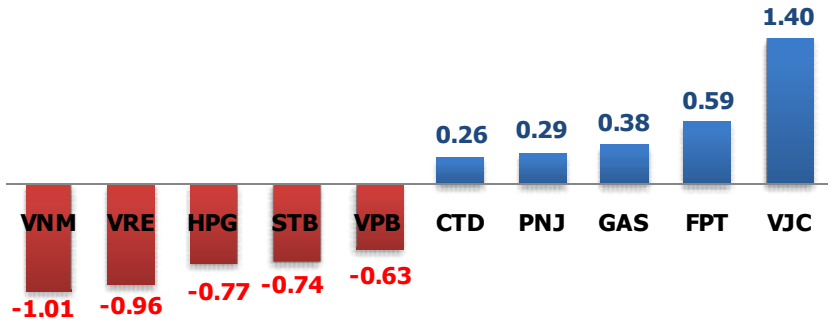

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30

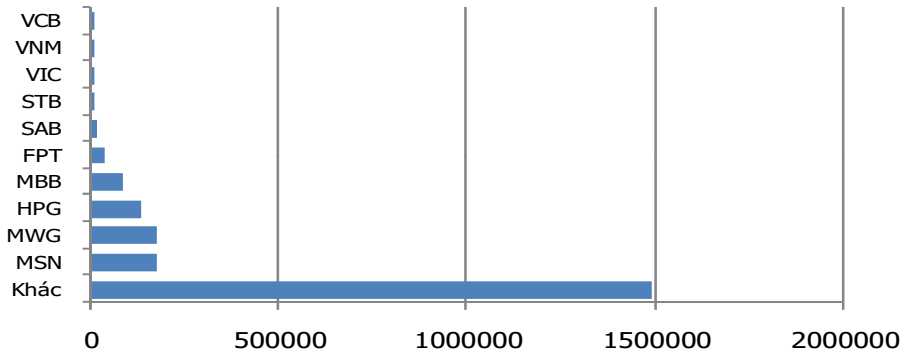

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL

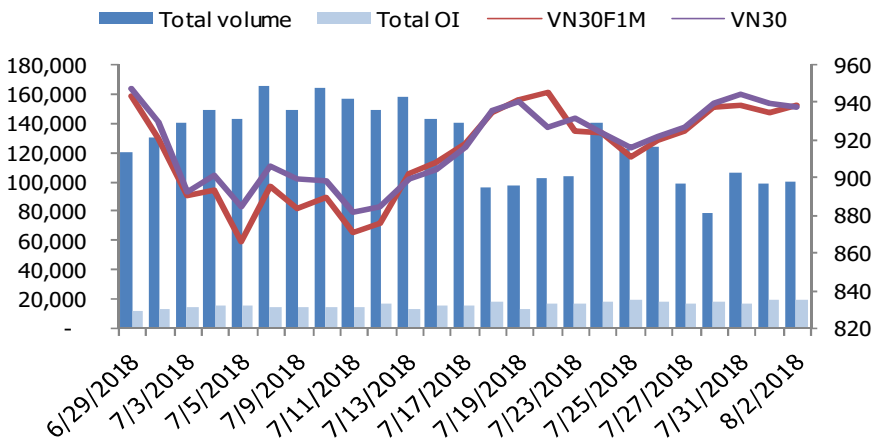

NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Lực cầu liên tục dâng cao về cuối phiên đã hút hết lượng cung giá thấp và điều này giúp nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn hồi phục trở lại và giúp thu hẹp đà giảm của chỉ số VN30. Trong đó, các cổ phiếu như FPT, KDC, PLX, PNJ, SSI, VJC…đều đồng loạt tăng giá. Đáng chú ý, nhóm cổ phiếu dầu khí vẫn đóng vai trò dẫn dắt thị trường trong suốt phiên giao dịch, GAS tăng 2,6% lên 91.000 đồng/CP và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái hồi phục của chỉ số. Nhóm cổ phiếu ngân hàng sau khi rung lắc rất mạnh ở phiên sáng thì cũng có sự hồi phục trở lại. Ở chiều ngược lại, tuy có sự hồi phục trong phiên nhưng vẫn đóng cửa ở mức giá giảm nên CTG, VPB, MBB là những cổ phiếu ngân hàng khiến chỉ số giảm điểm. Ngoài ra, VNM, HPG và SAB là những mã trụ cột giảm giá và khiến chỉ số có phiên giao dịch với biên động rộng.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 1,45 điểm (-0,15%) xuống 937,86 điểm. Số mã giảm giá chiếm ưu thế với 15 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 51,67 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.029 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 151 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như VNM (-149 tỷ), DXG (-32,46 tỷ), VIC (-26,89 tỷ), GEX (-26,52 tỷ), PVD (-14,67 tỷ), NVL (-14,13 tỷ), VNR(-11,26 tỷ)…Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như VCB (+38 tỷ), HPG (+19,25 tỷ), CTD (+15,69 tỷ), SSI (+11,78 tỷ), GAS (+10,53 tỷ),…

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	953.55	0.08	16.99	- 3.12
Dow Jones	25,326.16	- 0.03	18.06	2.49
S&P 500	2,827.22	0.49	20.58	5.23
Nikkei 225	22,512.53	- 1.03	16.77	- 1.11
Shanghai	2,768.02	- 2.00	13.46	- 16.30
DAX	12,546.33	- 1.50	13.80	- 3.20
Vàng	1,217.20	- 0.24	-	- 6.67
Dầu WTI	68.96	-	-	11.07

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Năm– 02/08/2018			
[UK] PMI Xây dựng T.7	53.1	52.8	55.8
[UK] Tóm tắt chính sách tiền tệ mới	NHTW Anh thực hiện nâng lãi suất lần thứ 2 kể từ sau cuộc khủng hoảng tài chính từ 0,5% lên mức 0,75%. Các nhà hoạch định chính sách cũng chỉ ra rằng BOE có thể sẽ cần nâng lãi suất thêm một vài lần nữa trong các năm tới.		
Thứ Sáu– 03/08/2018			
[US] Tỷ lệ thất nghiệp T.7			
[US] Tăng trưởng thu nhập theo giờ trung bình			
[US] PMI ngành ngoài Sản xuất công nghiệp T.7			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Cổ phiếu công nghệ dẫn dắt đà hồi phục của thị trường chứng khoán Mỹ nhờ các báo cáo lợi nhuận khả quan. Chỉ số Nasdaq Composite ghi nhận phiên tăng điểm thứ ba liên tiếp. Trong khi đó cổ phiếu các công ty xuất khẩu lại khiến chỉ số trung bình công nghiệp Dow Jones đóng cửa giảm điểm nhẹ (-0,03%), sau khi tổng thống Donald Trump yêu cầu cơ quan đại diện thương mại xem xét tăng thuế quan đối với 200 tỷ USD hàng nhập khẩu từ Trung Quốc.
- Trước đó, làn sóng sụt giảm lan rộng từ thị trường cổ phiếu châu Á sang châu Âu Chứng khoán châu Âu. Trong đó, cổ phiếu Trung Quốc lao dốc mạnh nhất khi hai chỉ số Hang Seng và Shanghai lần lượt đánh mất 2,21% và 2% trong phiên giao dịch thứ Năm. Đồng đô la mạnh lên, ngược lại, giá Bảng Anh giảm xuống sau khi NHTW Anh nâng lãi suất cơ bản khiến nhà đầu tư lo ngại về triển vọng kinh tế. Trái phiếu Ý và Hy Lạp trượt giá, trong khi đó, buổi đấu giá trái phiếu kỳ hạn 20 năm của Pháp ghi nhận mức cầu thấp nhất trong hơn một thập kỷ qua. Lợi suất trái phiếu 10 năm của Nhật chạm mức cao nhất kể từ tháng 2 năm 2017 trước khi đánh mất toàn bộ mức tăng bởi đề xuất đột ngột mua lại trái phiếu của NHTW Nhật Bản. Tiền tệ các thị trường mới nổi đồng loạt sụt giảm, với lỉa Thổ Nhĩ Kỳ và Rand Nam Phi là dẫn đầu những đồng tiền mất giá mạnh nhất.
- Dầu thô bật tăng từ mức thấp nhất trong hơn một tháng qua lên gần 69 USD/thùng trong bối cảnh các dấu hiệu cho thấy khả năng cung dầu tại Mỹ sẽ sụt giảm trong thời gian tới. Vàng tiếp tục giảm giá, hiện đang được giao dịch quanh mức USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Cổ phiếu VNM giảm phiên thứ 5 liên tiếp và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30 trong phiên hôm nay. Kết thúc phiên giao dịch, VNM giảm 1.900 đồng lên 165.000 đồng/cp. Kết thúc 6 tháng đầu năm, Vinamilk đạt 25.823 tỷ đồng doanh thu, tăng 2%. Lợi nhuận ròng giảm 489 tỷ đồng, tương ứng giảm 8% xuống 5.368 tỷ đồng, đây có thể là nguyên nhân khiến cổ phiếu có chuỗi phiên giảm giá liên tiếp. Về mặt kỹ thuật, đường giá suy giảm xuống dưới đường MA20 ngày và các chỉ báo kỹ thuật như MACD, Stoch RSI đều cho tín hiệu bán mạnh nên xu hướng điều chỉnh sẽ tiếp tục trong thời gian tới. Hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn là vùng 160.000-165.000 đồng/cp, kháng cự vùng 170.000-175.000 đồng/cp.

DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.43	56,500	-0.53	2.53%	7.16	-0.02	10.25	1.82
CII	Construction & Materials	0.87	25,500	0.79	4.84%	15.98	0.06	21.11	1.27
CTD	Construction & Materials	1.26	159,000	2.25	2.25%	52.55	0.26	7.85	1.62
CTG	Banks	1.57	22,950	-1.08	2.43%	101.96	-0.16	10.91	1.30
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.84	99,400	0.00	1.94%	13.38	0.00	22.88	4.67
DPM	Chemicals	0.52	18,150	-0.27	1.96%	6.07	-0.01	12.73	0.88
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.85	42,700	1.67	2.64%	30.38	0.59	8.60	2.18
GAS	Oil & Gas Producers	1.60	91,000	2.59	3.86%	57.49	0.38	17.67	3.96
GMD	Industrial Transportation	0.75	25,700	-0.19	3.20%	14.60	-0.01	4.44	1.30
HPG	General Industrials	8.73	37,250	-0.93	2.74%	224.35	-0.77	9.37	2.31
HSG	Industrial Metals & Mining	0.51	11,050	-1.78	4.17%	33.91	-0.09	4.70	0.77
KDC	Food Producers	0.77	34,050	0.59	1.63%	2.63	0.04	22.70	1.10
MBB	Banks	5.01	22,950	-0.65	2.90%	115.99	-0.31	11.87	1.68
MSN	Financial Services	6.52	84,200	0.00	1.68%	41.35	0.00	24.42	5.94
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.39	113,800	0.18	1.97%	69.03	0.07	14.47	5.06
NVL	Real Estate Investment & Services	3.59	61,500	-0.81	4.27%	43.28	-0.27	24.27	4.00
PLX	Oil & Gas Producers	1.31	61,700	0.65	1.81%	58.28	0.08	21.13	3.35
PNJ	General Retailers	1.99	95,500	1.60	2.14%	26.95	0.29	19.60	4.84
REE	Industrial Engineering	1.10	35,000	1.45	4.48%	28.08	0.15	7.60	1.37
ROS	Construction & Materials	1.10	42,000	-1.29	3.40%	10.20	-0.13	30.42	4.18
SAB	Beverages	3.61	204,000	-0.49	1.43%	8.41	-0.17	28.23	9.03
SBT	Food Producers	0.82	16,300	-1.21	3.13%	28.71	-0.09	15.53	1.26
SSI	Financial Services	1.62	29,350	1.21	3.71%	134.82	0.18	11.28	1.64
STB	Banks	3.48	11,050	-2.21	3.20%	83.82	-0.74	14.57	0.84
VCB	Banks	3.90	59,000	0.68	2.25%	108.48	0.25	18.79	3.63
VIC	Real Estate Investment & Services	9.81	106,700	0.19	1.13%	173.97	0.17	70.67	9.62
VJC	Travel & Leisure	7.27	146,000	2.10	3.77%	130.60	1.40	15.43	7.47
VNM	Food Producers	9.39	165,000	-1.14	3.22%	260.31	-1.01	27.15	9.19
VPB	Banks	7.10	26,550	-0.93	3.49%	117.43	-0.63	9.97	2.29
VRE	General Retailers	6.30	40,050	-1.60	2.50%	29.76	-0.96	50.63	2.92

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL**: là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

  Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ➢ Thanh khoản kém
  - ➢ Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - ➢ Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ---------- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ---------- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày**: Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	**35**
❑Số giao dịch lãi	30
❑Số giao dịch lỗ	5
❑Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	**34**
❑Số giao dịch lãi	28
❑Số giao dịch lỗ	6
❑Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30		ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	**Mã hợp đồng**		VN30F-yy-mm
2	**Tài sản cơ sở**		Chỉ số cổ phiếu VN30
3	**Hệ số nhân hợp đồng**		100.000 đồng
4	**Quy mô 01 hợp đồng**		100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	**Tháng đáo hạn**		- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	**Phương thức giao dịch**		- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	**Thời gian giao dịch**	**GD khớp lệnh định kỳ**	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	**Các loại lệnh giao dịch**		LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	**Nguyên tắc khớp lệnh**		Ưu tiên giá và thời gian.
10	**Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh**		01 hợp đồng
11	**Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh**		500 hợp đồng
12	**Đơn vị yết giá/ Bước giá**		0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	**Biên độ giao động**		+/- 7%
14	**Ngày giao dịch cuối cùng**		Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	**Ngày thanh toán cuối cùng**		Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	**Phương thức thanh tóan**		Thanh tóan bằng tiền
17	**Giá thanh toán hàng ngày**		Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	**Giá thanh tóan cuối cùng**		Giá đóng của của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	**Giá tham chiếu**		Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	**Mở tài khoản**		Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	**Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK**	**NĐT CK chuyên nghiệp**	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	**Mức ký quỹ ban đầu**		Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	**Mức ký quỹ duy trì**		Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	**Ký quỹ bổ sung**		Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	**Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ**		Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	**Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ**	**Mức độ 1**	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	**Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia**		Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthihai@mbs.com.vn